

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày 05-11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA**

Tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản, bà Nguyễn Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Vì Thị Dung - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Vân Hồ - Công an tỉnh Sơn La:

- Đại diện Viện kiểm sát: Ông Đỗ Tràng Dũng - Kiểm sát viên.

- Thư ký Tòa án: Ông Nguyễn Trọng Định, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La.

- Cán bộ, chiến sỹ thuộc phân trại tạm giam Vân Hồ - Công an tỉnh Sơn La: Ông Đặng Thế Vinh, ông Hạng A Lênh.

Ngày 05 tháng 11 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La và điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Vân Hồ - Công an tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2025 đối với:

- Bị cáo: **Hà Văn H**, sinh ngày 04 tháng 10 năm 1998 tại phường Vân Sơn, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hà Văn

H (đã chết) và bà Hà Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 25/12/2021, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu ra Quyết định số 30/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 25/12/2023 (chưa được xóa tiền sự); nhân thân: Bản án số 248/2018/HSST ngày 23/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (đã được xóa án tích); Bản án số 07/2020/HSST ngày 15/01/2020, Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2025. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người làm chứng:* Anh Đặng Văn T, sinh năm: 1994. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 17/7/2025, tổ công tác Công an xã Vân Hồ, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản Pa Cốp, xã Vân Hồ tiến hành kiểm tra xe ô tô taxi biển kiểm soát 26A-161.23 do Đặng Văn T, sinh năm: 1994, trú tại bản Suối Bon, xã Vân Hồ điều khiển, trên xe có Hà Văn H ngồi ở ghế phụ. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái đang mặc của H đang cất giấu một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong có một gói được gói bên ngoài bằng một lớp nilon màu hồng, tiếp đến một lớp nilon màu đen đựng 10 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY, nghi là ma túy tổng hợp, loại Methamphetamine. Hà Văn H khai nhận đó là gói ma túy của H cất giấu để bản thân sử dụng. Đồng thời lúc này Đặng Văn T trình bày bản thân chỉ là lái xe taxi được H thuê trở về nhà ở Tổ dân phố Chiềng Đi, còn việc H cất giấu ma túy thì T không được biết. Căn cứ hành vi vi phạm của Hà Văn H, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng để điều tra, xử lý.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành test thử ma túy đối với Hà Văn H, kết quả âm tính với chất ma túy.

Ngày 18/7/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Hà Văn H được 0,98 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu H.

Tại Kết luận giám định số 841/KL-KTHS ngày 25/7/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu ký hiệu H gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,98 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,98 gam; Loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: 06 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu “WY”, ký hiệu H có khối lượng 0,58 gam và vỏ phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở”.

Quá trình điều tra Hà Văn H khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy nên vào khoảng 17 giờ ngày 17/7/2025, H thuê xe taxi của một người không quen biết đi từ nhà đến bản Lũng Xá, xã Vân Hồ, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, H xuống xe thanh toán tiền taxi rồi đi bộ vào bản tìm mua ma túy. Khi đang đi trên đường dân sinh, H đã gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi, không quen biết 10 viên hồng phiến được đựng bên trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ tìm xe taxi để thuê chở về nhà thì gặp xe ô tô taxi biển kiểm soát 26A-161.23 của Đặng Văn T, H đã thuê T lái xe chở H về nhà, T đồng ý. Khi đi về đến bản Pa Cốp, xã Vân Hồ thì gặp tổ công tác Công an xã Vân Hồ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Đặng Văn T khai nhận: Bản thân làm nghề lái xe taxi. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/7/2025, khi T đang đỗ xe tại khu vực bản Lũng Xá, xã Vân Hồ thì Hà Văn H đến thuê T chở về nhà tại tổ dân phố Chiềng Đi, phường Vân Sơn, tỉnh Sơn La. Khi T điều khiển xe đi theo hướng bản Pa Cốp để đi ra đường Quốc lộ 6 thì gặp tổ công tác Công an xã Vân Hồ, tỉnh Sơn La yêu cầu dừng xe và kiểm tra. Quá trình kiểm tra tổ công tác yêu cầu những người có mặt trong xe khai báo tên tuổi, địa chỉ và có gì liên quan đến ma túy tự giác giao nộp, lúc đó Hà Văn H tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc của H 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và khai nhận đó là ma túy của H, tổ công tác đã thu giữ ma túy và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Đặng Văn T không biết việc H mua và cất giấu ma túy trong người. T không đề nghị H phải trả cho T số tiền thuê taxi.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Hà Văn H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xác minh, làm rõ và xử lý.

Đối với Đặng Văn T, quá trình điều tra xác định T không biết và không liên quan đến việc mua và cất giấu ma túy của H do đó không đề cập đến biện pháp xử lý.

Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 13/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La truy tố bị can Hà Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Hà Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi “*Hoàn lại mẫu giám định Hà Văn H - Tàng trữ TPCMT, bắt ngày 17/7/2025. Mẫu H = 0,58 gam*”; 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ gói ban đầu thu giữ của Hà Văn H, sinh năm 1998, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 17/7/2025*”.

3. Áp dụng Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, đối đáp gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, biên bản xác định số lượng, khối lượng, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 17/7/2025, bị cáo Hà Văn H đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 10 viên hồng phiến có khối lượng 0,98 gam chất ma túy, loại Methamphetamine mục đích mua về để sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy thu giữ của Hà Văn H là do H mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 10 viên hồng phiến với giá 300.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân bị cáo đã có 02 tiền án, 01 tiền sự, sau khi trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy

mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Hoàn lại mẫu giám định Hà Văn H - Tàng trữ TPCMT, bắt ngày 17/7/2025. Mẫu H = 0,58 gam”; 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vỏ gói ban đầu thu giữ của Hà Văn H, sinh năm 1998, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 17/7/2025”. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo Hà Văn H như H khai nhận. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh, điều tra là phù hợp.

Đối với Đặng Văn T là người lái xe taxi được H thuê chở từ bản Lũng Xá đi về nhà, quá trình điều tra xác định việc bị cáo H cất giấu ma túy, T không biết và không liên quan do đó không đề cập đến biện pháp xử lý.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 17/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Hoàn lại mẫu giám định Hà Văn H - Tàng trữ TPCMT, bắt ngày 17/7/2025. Mẫu H = 0,58 gam”; 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vỏ gói ban đầu thu giữ của Hà Văn H, sinh năm 1998, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 17/7/2025”.

(Vật chứng được mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 12/BBVC-THA ngày 23/10/2025 giữa cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hà Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/11/2025).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện KSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Viện KSND khu vực 6 - Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 6 - Sơn La;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thùy Linh

